

Số: 266/TB-HĐXT

Quảng Xương, ngày 04 tháng 9 năm 2019

THÔNG BÁO

**Danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự kỳ xét tuyển viên chức
Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương**

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hoá ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Công văn số 8905/UBND-THKH ngày 12/7/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức và lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP thuộc Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương; Phương án số 217/PA-BVĐK ngày 25/7/2019 của Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương về việc tuyển dụng viên chức và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP;

Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương thông báo Danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự xét tuyển viên chức, cụ thể như sau:

Số thí sinh đủ điều kiện tham dự xét tuyển: 112 người, trong đó:

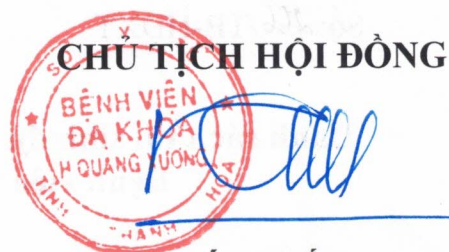
- | | |
|--|-----------|
| - Bác sĩ hạng III (V.08.01.03) | 25 người |
| - Dược sĩ hạng IV (V.08.08.23) | 02 người |
| - Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12) | 07 người |
| - Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13) | 50 người |
| - Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18) | 02 người |
| - Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19) | 05 người |
| - Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16) | 10 người |
| - Chuyên viên (01.003) | 02 người |
| - Kế toán viên (06.031) | 02 người |
| - Kế toán viên cao đẳng (06a.031) | 02 người |
| - Văn thư (02.007) | 01 người |
| - Nhân viên điện nước, bảo trì thiết bị: | 02 người |
| - Hộ lý: | 02 người. |

(Có danh sách cụ thể kèm theo)

Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương thông báo để các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thí sinh đăng ký xét tuyển biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các thí sinh tham dự xét tuyển;
- Các thành viên Hội đồng xét tuyển;
- Lưu: HĐXT.



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Nhiên

BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)

(Kèm theo thông báo số: 266/TB-HĐXT, ngày 04 tháng 9 năm 2019 của chủ tịch hội đồng xét tuyển)

Mẫu số 12

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
		Nam	Nữ					
1	Hoàng Thị An		23/5/1993	Quảng Phong - Quảng Xương - TH	Bác sĩ đa khoa	A2	Cơ bản	01/9/2018
2	Đặng Trọng Anh		14/04/1994	Hội Xuân - Quan Hóa - TH	Bác sĩ đa khoa	A2	IC3	
3	Lê Thị Kim Anh		20/11/1994	Quảng Nhân - Quảng Xương - TH	Bác sĩ đa khoa	A2	Cơ bản	
4	Lã Văn Đạt	06/7/1993		Phố Nam Sơn - P. An Hoạch - TPTH	Bác sĩ YHCT	B	Cơ bản	
5	Nguyễn Văn Hải	04/4/1995		Quảng Ninh - Quảng Xương - TH	Bác sĩ đa khoa	chưa	Cơ bản	
6	Nguyễn Thu Hương		28/3/1993	Quảng phong - Quảng Xương - TH	Bác sĩ đa khoa	A2	Cơ bản	01/11/2017
7	Trần Thị Hường		25/9/1994	Quảng Nhân - Quảng Xương - TH	Bác sĩ đa khoa	B	Cơ bản	01/7/2019
8	Hoàng Vũ Thu Huyền		04/12/1994	Nguyễn Ân - Ngọc Lặc - TH	Bác sĩ đa khoa	A2	Cơ bản	01/03/2019
9	Nguyễn Thị Khánh Huyền		10/4/1994	Quảng Đại - TP Sầm Sơn - TH	Bác sĩ đa khoa	A2	Cơ bản	01/9/2018
10	Cầm Thị Huyền		05/6/1993	Luận Khê - Thường Xuân - TH	Bác sĩ đa khoa	C	Cơ bản	01/9/2018
11	Đinh Ngọc Minh	11/12/1993		Lô 160 LK4, MBQH số 121/UB P. Đông Vệ TPTH	Bác sĩ đa khoa	B	Cơ bản	01/01/2019
12	Hoàng Văn Ngọc	18/12/1984		Quảng Hợp - Quảng Xương - TH	Bác sĩ YHCT	A2	Cơ bản	01/8/2015
13	Viên Thị Nhung		02/02/1995	Quảng Đại - TP Sầm Sơn - TH	Bác sĩ đa khoa	A2	Cơ bản	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
		Nam	Nữ					
14	Bùi Thị Phương		02/9/1995	Quảng Hải - Quảng Xương - TH	Bác sĩ đa khoa	B1	Cơ bản	
15	Nguyễn Văn Quân	27/3/1995		Quảng Yên - Quảng Xương - TH	Bác sĩ đa khoa	chưa	Cơ bản	
16	Bùi Thị Quế		23/10/1994	Thành Tráng - P.Quảng Thành - TPTH	Bác sĩ đa khoa	A2	Cơ bản	
17	Phạm Hồng Sơn	07/02/1992		Thúy Sơn - Ngọc Lặc - TH	Bác sĩ đa khoa	B1	VP	
18	Lê Đình Tài	10/6/1991		Quảng Nhân - Quảng Xương - TH	Bác sĩ đa khoa	B	Cơ bản	01/7/2019
19	Bùi Thị Thảo			Yên Cát - Như Xuân _ TH	Bác sĩ đa khoa	A2	Cơ bản	01/12/2018
20	Lê Thị Thảo			Quảng Bình - Quảng Xương - TH	BS đa khoa	A2	Cơ bản	01/07/2019
21	Nguyễn Thị Thu		14/9/1993	Chính Hảo - Quảng Đông - TPTH	Bác sĩ đa khoa	A2	Cơ bản	01/10/2017
22	Lê Thị Thúy		17/12/1992	Quảng Lộc - Quảng Xương - TH	Bác sĩ YHCT	A2	Cơ bản	01/9/2018
23	Bùi Văn Tuấn	24/8/1994		Thành An - Thạch Thành - TH	Bác sĩ YHCT	A2	Cơ bản	
24	Phạm Thị Tuyết		10/4/1994	Quảng Đức - Quảng Xương - TH	Bác sĩ đa khoa	A2	Cơ bản	01/7/2019
25	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		13/8/1994	Ngọc Phụng - Thường Xuân - TH	Bác sĩ đa khoa	B	B	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



BSCKI. Nguyễn Văn Miền

BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIỆN CHỨC
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)

(Kèm theo thông báo số: 266/TB-HĐXT, ngày 04 tháng 9 năm 2019 của chủ tịch hội đồng xét tuyển)

Mẫu số 12

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
		Nam	Nữ					
1	Lê Thị Dung		16/7/1996	Quảng Tân - Quảng Xương - Thanh Hóa	ĐH điều dưỡng	A2	Cơ Bản	
2	Phạm Thị Hằng		06/9/1990	Quảng Vinh- TP Sầm Sơn - TH	ĐH điều dưỡng	A2	Cơ Bản	01/3/2013
3	Nguyễn Thị Hiền		15/5/1992	Quảng Trạch - Quảng Xương - Thanh Hóa	ĐH điều dưỡng	B	Cơ Bản	01/11/2014
4	Nguyễn Thị Mai		25/5/1991	Quảng Cát - TP Thanh Hóa	ĐH điều dưỡng	C	B	
5	Trịnh Thị Hằng Nga		01/8/1996	Quảng Thịnh - TP Thanh Hóa	ĐH điều dưỡng	A2	Cơ Bản	
6	Nguyễn Thị Hồng Nhung		25/9/1985	Thịnh Lộc - Hậu Lộc - Thanh Hóa	ĐH điều dưỡng	B	B	01/7/2014
7	Lê Thị Thu		23/3/1992	Quảng Hòa - Quảng Xương - Thanh Hóa	ĐH điều dưỡng	A2	Cơ Bản	01/10/2014

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



BSCKI. Nguyễn Văn Niên

BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)

(Kèm theo thông báo số: 266/TB-HĐXT, ngày 04 tháng 9 năm 2019 của chủ tịch hội đồng xét tuyển)

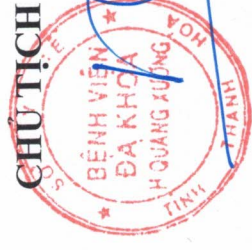
Mẫu số 12

TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
			Nam	Nữ					
1	Mai Hiền	Anh		15/8/1991	Đông Đa - TT Quảng Xương - TH	CD Điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/01/2014
2	Lê Thị Ngọc	Anh		25/4/1997	Quảng Bình - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	
3	Bùi Thị	Chung		20/6/1986	Quảng Tân - Quảng Xương - TH	TC Điều dưỡng	A2	ĐH CNTT	
4	Hoàng Văn	Đạo	19/7/1993		Quảng Ngọc - Quảng Xương - TH	CD Điều dưỡng	B	B	
5	Lê Thị	Diệp		16/01/1993	Quảng Ngọc - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/11/2017
6	Nguyễn Thành	Đồng	01/12/1993		Quảng Bình - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/5/2014
7	Phạm Văn	Đức	16/01/1996		Minh Sơn - Ngọc Lặc - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	
8	Hoàng Thị	Dung		16/8/1994	Quảng Trạch - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	
9	Lê Thị	Dung		15/9/1990	Quảng Đức - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/4/2014
10	Nguyễn Thùy	Dung		05/12/1991	Khu phố I - TT Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/02/2013
11	Trần Anh	Dũng	19/4/1987		Quảng Phong - Quảng Xương - TH	TC Điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/5/2014
12	Nguyễn Mạnh	Duy	01/12/1990		Quảng Tân - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/4/2014
13	Nguyễn Thị	Duyên		18/8/1993	Quảng Lợi - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/10/2014
14	Lê Xuân	Hải	05/5/1991		Thị trấn Sao Vàng - Thọ Xuân - TH	CD điều dưỡng	A	Cơ bản	01/6/2014
15	Trần Thị	Hằng		12/6/1992	Quảng Phúc - Quảng Xương - TH	TC Điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/6/2014
16	Bùi Thị	Hằng		27/5/1989	Quảng Tân - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/02/2013
17	Hoàng Thị	Hằng		10/3/1990	Quảng Tân - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/6/2014

TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
			Nam	Nữ					
18	Nguyễn Thị Hạnh			06/06/1990	Khu phố I - TT Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/01/2014
19	Lê Thị Hoa			23/7/1993	Quảng Tân - Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/10/2014
20	Trần Thị Hồng			07/9/1992	Quảng Tân - Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/6/2014
21	Hoàng Thị Hồng			30/4/1990	Yên Phong - Yên Định - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/10/2014
22	Bùi Đức Hợp	28/3/1989			Quảng Phong - Quảng Xương - TH	TC Điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/01/2014
23	Vũ Thị Huê			06/5/1993	Quảng Thịnh - TP Thanh Hóa	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/5/2014
24	Lê Thị Thu Hương			07/9/1993	Hoàng Xuyến - Hoàng Hóa - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/8/2015
25	Hoàng Thị Hương			25/5/1989	Quảng Long - Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/02/2013
26	Nguyễn Thị Huyền			19/9/1990	Quảng Đức - Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/12/2011
27	Bùi Thị Linh			20/4/1992	Quảng Đức - Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/4/2014
28	Nguyễn Thị Lý			26/02/1989	Quảng Ngọc - Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/02/2013
29	Nguyễn Vũ Nghĩa	15/4/1995			Khu phố I - TT Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	
30	Bùi Thị Ngọc			13/2/1991	Quảng Đông - TP Thanh Hóa	CĐ Điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/02/2013
31	Bùi Thị Nhung			07/5/1988	Quảng Nham - Quảng Xương - TH	CĐ Điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/01/2014
32	Tô Thị Nhung			18/8/1990	Quảng Thái - Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/02/2013
33	Nguyễn Đức Phong	19/5/1992			Quảng Lưu - Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/6/2014
34	Bùi T Bích Phương			18/5/1991	Quảng Tân - Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/01/2014
35	Lê Kỳ Thanh	25/9/1992			Quảng Ngọc - Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/5/2014
36	Lê Thị Thảo			22/7/1994	Thị Trấn Quảng Xương - TH	CĐ Điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/8/2015
37	Lê T Phương Thảo			10/12/1993	Quảng Trường - Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/5/2014
38	Lê Thị Thiết			29/6/1990	Khu phố I - TT Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/02/2013
39	Lê Thị Hoài Thu			25/12/1990	Quảng Tân - Quảng Xương - TH	CĐ điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/7/2014
40	Phạm Thị Thủy			20/01/1991	Quảng Phong - Quảng Xương - TH	CĐ Điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/02/2013

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
		Nam	Nữ					
41	Ngô Thị Thùy		10/9/1989	Quảng Nhân - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	B	Cơ bản	01/02/2013
42	Phạm Văn Tiến	05/4/1987		Quảng Đức - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/5/2014
43	Trương Thị Tú		09/3/1989	Quảng Thành - Thành Phố TH	CD điều dưỡng	B	B	
44	Lê Văn Từ	17/7/1991		Thị Trấn Quảng Xương - TH	CD Điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/10/2014
45	Nguyễn Thanh Tùng	05/06/1996		Quảng Lợi - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	
46	Nguyễn Thị Tuyền		06/4/1992	Quảng Lưu - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/6/2014
47	Nguyễn Thị Tuyền		20/01/1989	Quảng Bình - Quảng Xương - TH	TC Điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/3/2013
48	Phùng Thị Tuyết		13/12/1992	Quảng Ninh - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/01/2014
49	Phạm Thị Vân		10/10/1996	Quảng Phong - Quảng Xương - TH	CD điều dưỡng	A2	Cơ bản	
50	Bùi Đức Việt	22/12/1989		Quảng Tân - Quảng Xương - TH	CD Điều dưỡng	A2	Cơ bản	01/10/2014

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



BSCKI. © Nguyễn Văn © Nhiên

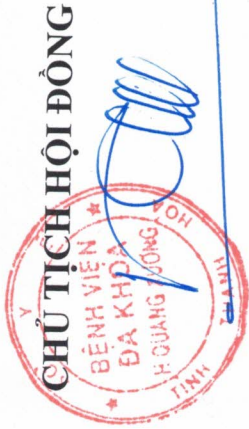
BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)

(Kèm theo thông báo số: 266/TB-HĐXT, ngày 04 tháng 9 năm 2019 của chủ tịch hội đồng xét tuyển)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
		Nam	Nữ					
1	Lê Thùy Dung		26/4/1994	Quảng Lợi - Quảng Xương - TH	ĐH KTXN Y Học	A2	Cơ bản	
2	Nguyễn Thị Trang		10/2/1991	Quảng Phong - Quảng Xương - TH	ĐH KTXN Y Học	A2	Cơ bản	01/01/2014

Mẫu số 12



BSCKI. Nguyễn Văn Miền

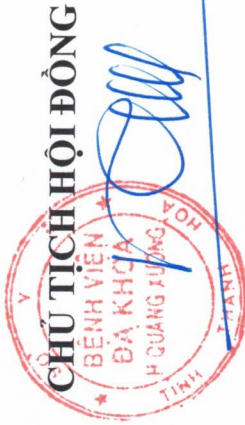
BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19)

(Kèm theo thông báo số:266/TB-HĐXT, ngày 04 tháng 9 năm 2019 của chủ tịch hội đồng xét tuyển)

Mẫu số 12

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
		Nam	Nữ					
1	Phạm Thị Kim Anh		08/02/1992	Quảng Vọng - Quảng Xương - TH	CD KTV XN	A2	Cơ bản	01/01/2014
2	Lê Ngọc Trâm Anh		22/7/1990	Quảng Cát - TP Thanh Hóa	CD KTV XN	A2	Cơ bản	01/7/2018
3	Nguyễn Ngọc Ánh		26/4/1994	Quảng Tân - Quảng Xương - TH	CD KTV XN	A2	Cơ bản	
4	Trần Văn Năm	20/7/1991		Quảng Thái - Quảng Xương - TH	CD KTV CDHA	A2	Cơ bản	01/5/2014
5	Trịnh Văn Tư	09/4/1993		Quảng Bình - Quảng Xương - TH	CD KTV CDHA	A2	Cơ bản	



BSCKI. Nguyễn Văn Nhiên

BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16)

(Kèm theo thông báo số: 266/TB-HĐXT, ngày 04 tháng 9 năm 2019 của chủ tịch hội đồng xét tuyển)

Mẫu số 12

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
		Nam	Nữ					
1	Phạm Thị Dung		03/6/1990	Thị Trần Quảng Xương - TH	TC NHS	A2	Cơ bản	01/02/2013
2	Lê Thị Hà		19/5/1993	Quảng Định - Quảng Xương - TH	CD NHS	A2	Cơ bản	01/07/2018
3	Lê Thùy Linh		04/5/1992	Thị Trần Quảng Xương - TH	CD NHS	A2	Cơ bản	01/01/2014
4	Nguyễn Thị Phụng		20/5/1994	Quảng Phúc - Quảng Xương - TH	TC NHS	A2	Cơ bản	01/8/2015
5	Ngô Phương Quỳnh		02/7/1994	Quảng Nham - Quảng Xương - TH	TC NHS	A2	Cơ bản	01/7/2018
6	Nguyễn Thị Thảo		02/4/1994	Quảng Giao - Quảng Xương - TH	TC NHS	A2	Cơ bản	01/8/2015
7	Uông Thị Ngọc Trâm		02/01/1993	Quảng Thái - Quảng Xương - TH	TC NHS	A2	Cơ bản	01/07/2018
8	Lê Thị Trang		03/7/1991	Quảng Lĩnh - Quảng Xương - TH	CD NHS	A2	Cơ bản	01/02/2013
9	Triệu Thị Tuyết		25/10/1988	Lê Lai - P. Đông Sơn - TPTH	CD NHS	A2	Cơ bản	01/12/2017
10	Lê Thị Tuyết		28/11/1986	Quảng Trường - Quảng Xương - TH	TC NHS	Chưa	Cơ bản	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUẢNG XƯƠNG
Nguyễn Văn Nhiên

BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Dược sĩ hạng IV (V.08.08.23)

TT		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng)
			Nam	Nữ					
1	Lê Hồng	Phong	15/8/1984		Quảng Thái - Quảng Xương - TH	Dược sĩ Cao đẳng	A2	Cơ bản	01/8/2014
2	Nguyễn Bích	Thảo		26/4/1996	Quảng Đông - Thành phố TH	Dược sĩ Trung học	A2	Cơ bản	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

BỆNH VIỆN ĐA KHOA
H. QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HOÁ

Đỗ A. Nguyễn Văn Nhiên

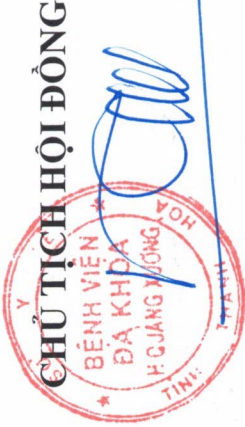
BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Kế toán viên Cao đẳng (06a.031)

(Kèm theo thông báo số: 266/TB-HĐXT, ngày 04 tháng 9 năm 2019 của chủ tịch hội đồng xét tuyển)

Mẫu số 12

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
		Nam	Nữ					
1	Trần Thị Hương		27/4/1992	Thành Long - Quảng Thành - TPTH	ĐH tài chính ngân hàng	B	B	
2	Nghiêm Thị Hường		13/9/1993	Thịệu Lý - Thiệu Hóa - TH	Cao đẳng Kế toán	B	B	



BSCKI. Nguyễn Văn Nhiên

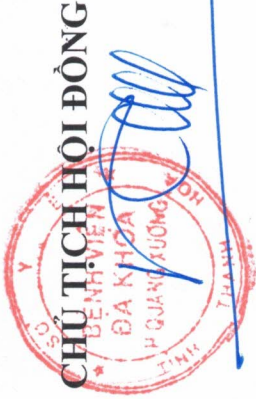
BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Kế toán viên (06.031)

(Kèm theo thông báo số: 266/TB-HĐXT, ngày 04 tháng 9 năm 2019 của chủ tịch hội đồng xét tuyển)

Mẫu số 12

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
		Nam	Nữ					
1	Bùi Sỹ Lực	05/9/1987		Quảng Tân - Quảng Xương - TH	CN Tài chính NH	A2	Cơ bản	01/4/2014
2	Nguyễn Phương Thủy		18/10/1990	Quảng Phong - Quảng Xương - TH	CN Tài chính NH	B1	Cơ bản	01/02/2013



BSCKI. Nguyễn Văn Nhiên

BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Chuyên Viên (01.003)

(Kèm theo thông báo số:266/TB-HĐXT, ngày 04 tháng 9 năm 2019 của chủ tịch hội đồng xét tuyển)

Mẫu số 12

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày)
		Nam	Nữ					
1	Đinh Thị Lan Anh		08/9/1994	Quảng Ninh - Quảng Xương - TH	Cử nhân YTCC	A2	Cơ bản	01/01/2019
2	Phạm Văn Tỉnh	05/9/1984		Quảng Hải - Quảng Xương - TH	Công nghệ phần mềm	Chưa		

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



BSCKI. Nguyễn Văn Nhiên

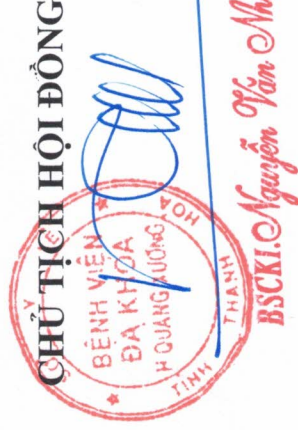
BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Văn Thư (02.007)

(Kèm theo thông báo số: 266/TB-HĐXT, ngày 04 tháng 9 năm 2019 của chủ tịch hội đồng xét tuyển)

Mẫu số 12

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
		Nam	Nữ					
1	Lê Thị Thu		01/10/1989	Quảng Phòng - Quảng Xương - TH	ĐH quản trị KD và du lịch/ CĐ văn thư	A2	Cơ bản	01/7/2014



BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

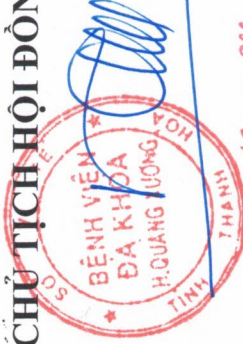
DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: LĐHĐ 68 - Nhân viên điện nước

(Kèm theo thông báo số: 266/TB-HĐXT, ngày 04 tháng 9 năm 2019 của chủ tịch hội đồng xét tuyển)

Mẫu số 12

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Trình độ Ngoại Ngữ	Trình độ tin học	Thời gian hợp đồng tại đơn vị (ghi rõ ngày tháng năm)
		Nam	Nữ					
1	Hoàng Văn Bình	02/4/1986		Quảng Cát - Thành phố TH	CD điện, điện tử	B	B	
2	Lê Mạnh Hưng	25/11/1978		Quảng Phong - Quảng Xương - TH	Sơ cấp SC điện, nước			01/7/2019

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



BSCKI. Nguyễn Văn Nhiên